Số: 649/2019/QĐST-HNGĐ *Thành phố H, ngày 11 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 542/2019/TLST- HNGĐ ngày 26 tháng 8 năm 2019, về việc: "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con", giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Vũ H, sinh năm 1980; Địa chỉ: Khu phố 1, thị trấn T, huyện N, tỉnh Th.

- Bị đơn: Anh Nguyễn H, sinh năm 1975; Địa chỉ: Tổ 3, khu vực 2, phường A, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 10 năm 2019

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Vũ H và anh Nguyễn H thỏa thuận thuận tình ly hôn.

2/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị H và anh H thỏa thuận giao con Nguyễn V, sinh ngày 24/6/2015, hiện đang ở với chị H cho chị H tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến lúc cháu V trưởng thành, đủ 18 tuổi. Anh H không cấp dưỡng nuôi con cho chị Linh.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung: Chị H và anh H tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về nợ chung: Chị H và anh H xác nhận vợ chồng không có nợ chung.

2.4. Về án phí: Chị H và anh H phải chịu 150.000 đồng án phí giải quyết ly hôn (mỗi người chịu 75.000 đồng) nhưng hai đương sự thỏa thuận chị H chịu toàn bộ, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí mà chị H đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2013/008759 ngày 26/8/2019 của Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Huế. Trả lại cho chị H 150.000 đồng.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TT.Huế;
- VKSND TP. H;
- Chi cục THADS TP. H;
- Các đương sự;
- UBND thị trấn T, N, Th.(ĐKKH số 103 ngày 10.11. 2013);
- Lưu hồ sơ;
- Lưu dán án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Phương Dung